TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 356/2018/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Huế, ngày 28 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 336/2018/TLST/HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu:

+ Anh Đặng Quang T, sinh năm 1984;

Địa chỉ: 12/20/9/131 Trần Phú, phường Phước Vĩnh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

+Chị Hoàng Thị Mi M, sinh năm 1985;

Địa chỉ: 12/20/9/131 Trần Phú, phường Phước Vĩnh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2018

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà thành ngày 20 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đặng Quang T và chị Hoàng Thị Mi M.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về con chung: Anh Đặng Quang T và chị Hoàng Thị Mi M công nhận vợ chồng không có con chung, nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung: Anh Đặng Quang T và chị Hoàng Thị Mi M cùng xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Đặng Quang Tr và chị Hoàng Thị Mi M cùng xác nhận là vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Là 300.000 đồng; anh Đặng Quang T và chị Hoàng Thị Mi M mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà anh Đặng Quang T và chị Hoàng Thị Mi M là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/005026 ngày 14/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, nay không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Mai Thị Mộng Trinh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TT.Huế;
- VKSNDTP.Huế;
- Chi cục THADS TP Huế;
- Các đương sự;
- UBND xã Phước Vĩnh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. (ĐKKH ngày 22/01/2013);
- Lưu hồ sơ;
- Lưu dán án.